**Bài 5**: **QUÀ SINH NHẬT**

**Tiết 3: LUYỆN TỪ VÀ CÂU**

**Từ đa nghĩa**

**HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **A. Khởi động.** | |
| - GV cho HS nghe và hát theo bài hát “Bàn tay mẹ”- GV cùng trao đổi với HS và yêu cầu:-Tìm một từ khác chứa tiếng tay?- GV dẫn dắt vào bài mới. | - HS hát -HS tìm và nêu- VD: tay súng, tay vợt... - HS lắng nghe. |
| **B. Khám phá và luyện tập** | |
| **Hoạt động 1: Hình thành khái niệm từ đa nghĩa**  **Bài tập 1:**  - Gọi HS đọc đề bài và xác định yêu cầu.  - GV yêu cầu HS làm việc theo nhóm đôi  - GV yêu cầu các nhóm trình bày.  a. Từ “mũi” được trình bày mấy nghĩa? Đó là những nghĩa nào?  b. Nghĩa nào của từ “mũi" được trình bày đầu tiên?  c. Các nghĩa 2 và 3 có điểm nào giống với nghĩa 1?  \* GV chốt: Những từ có 2 nghĩa trở lên trong đó có một nghĩa gốc và một hay một số nghĩa chuyển. Giữa các nghĩa của từ đa nghĩa có mối liên quan với nhau  thì được gọi là từ đa nghĩa  + Nêu khái niệm về từ đa nghĩa?  - GV chốt, cho nhiều HS nhắc lại ghi nhớ. | - 1 HS đọc đề bài và xác định yêu cầu. Cả lớp lắng nghe bạn đọc.  - HS làm việc theo nhóm đôi  - Đại diện1 số nhóm trả lời:  \* Dự kiến câu TL:  a. Từ “mũi” có 3 nghĩa. Đó là:  1. Bộ phận nhô lên ở giữa mặt người và động vật có xương sống, dùng để thở và ngửi. Mũi dọc dừa.  2. Bộ phận có đầu nhọn, nhô ra phía trước của một số vật. Mũi thuyền.  3. Mỏm đất nhô ra biển. Mũi Cà Mau..  b. Nghĩa là “Bộ phận nhô lên ở giữa mặt người và động vật có xương sống, dùng để thở và ngủi. Mũi dọc dừa.” được trình bày đầu tiên.  c. Các nghĩa 2 và 3 có điểm giống là đều là bộ phận nhô ra.  - 2 HS trả lời  - HS nhắc lại ghi nhớ |
| **Hoạt động 2: *Luyện tập sử dụng từ đa nghĩa*** | |
| **Bài tập 2**  - Gọi 1 HS đọc nội dung bài  - Bài tập yêu cầu gi?  - GV yêu cầu HS hoạt động nhóm đôi làm bài  - GV yêu cầu HS chia sẻ, thống nhất kết quả trong nhóm , dán kết quả vào bảng nhóm.  - GV gọi HS chữa bài trước lớp, các nhóm khác nhận xét, bổ sung.  - GV nhận xét tuyên dương.  **Bài tập 3:**  - Gọi HS nêu yêu cầu.  - GV cho HS thảo luân nhóm 4 để làm bài  - GV nhận xét tổng kết trò chơi.  - GV cho HS luyện đặt câu.  – GV nhận xét, đánh giá hoạt động | - HS đọc, xác định yêu cầu.  - HS trả lời  - HS làm việc nhóm đôi.  1 số nhóm chia sẻ kết quả  \* Dự kiến câu TL:  *a. Từ “cửa” trong đoạn thơ thứ nhất được dùng với nghĩa gốc, trong đoạn thơ thứ hai, thứ ba được dùng với nghĩa chuyển.*  *b. Từ “ngọn” trong đoạn thơ thứ nhất và thứ ba được dùng với nghĩa chuyển, trong đoạn thơ thứ hai được dùng với nghĩa gốc*   * HS đọc thầm nội dung bài và nêu yêu cầu * HS thảo luân nhóm 4 tìm từ và đặt câu theo các nghĩa trong SGK   – HS chơi trò chơi *Truyền điện* để tìm các từ ngữ tương ứng với mỗi nghĩa, sau đó đặt câu:  \*Dự kiến câu TL:  **a. Lá:**  - Bộ phận của cây, thường mọc ở cảnh hay thân, thường có hình dẹt, màu lục.  *+ chiếc lá, nón lá, vạch lá tìm sâu,…*  + Đặt câu: Lá cây có màu xanh./  Những chiếc lá bàng to như bàn tay người lớn.  - Chỉ những sự vật có hình tấm mảnh nhẹ hoặc giống như hình cái lá.  *+ lá thư, lá bài, lá cờ,…*  + Đặt câu: Tầng ô-zôn là lá chắn của trái đất/ Lá cờ đỏ thắm phần phật tung bay trong gió.  **b. Đầu:**  - Phần trên củng của thân thể người, nơi có bộ óc và nhiều giác quan khác.  *+ cái đầu, đầu em bé,…*  + Đặt câu: Trên đầu Mai đội một chiếc mũ rất xinh./ An để chiếc gối ở đầu giường.  - Phần trước nhất hoặc phần trên cùng của một số vật.  *+ đầu tàu, đầu máy bay, đầu núi, đầu sông…*)  + Đặt câu: Đầu tàu bao giờ cũng đi trước./ Nơi đầu sóng ngọn gió luôn có các anh bộ đội ngày đêm canh giữ chủ quyền của Tổ Quốc.  - Cả lớp cùng chơi  - HS lắng nghe và nhận xét |
| **C. Vận dụng mở rộng:** | |
| Cho HS nêu lại khái niệm về từ đa nghĩa ?  - Chia sẻ với người thân, gia đình và bạn bè về nội dung bài học.  - GV nhận xét tiết học.  - GV dặn HS về chuẩn bị bài tiết sau. | - HS nêu.  -HS nghe và thực hiện. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY** ………………………………………………………………………………